

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Dự án đầu tư xây dựng  
nâng cấp đường dọc bờ sông, kè chống sạt lở  
và nạo vét sông cầu Treo, huyện Yên Mỹ**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: Số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình; số 06/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 hướng dẫn xác định và quản lý chi phí xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND ngày 18/5/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy định phân cấp và phân công nhiệm vụ trong quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: Số 2273/QĐ-UBND ngày 21/10/2016, số 2582/QĐ-UBND ngày 26/9/2017 về việc phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư và xây dựng công trình nâng cấp đường dọc bờ sông, kè chống sạt lở và nạo vét sông cầu Treo, huyện Yên Mỹ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 72/TTr-SNN ngày 04/4/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Dự án đầu tư và xây dựng công trình nâng cấp đường dọc bờ sông, kè chống sạt lở và nạo vét sông cầu Treo, huyện Yên Mỹ với các nội dung chính chủ yếu như sau:

1. Nội dung điều chỉnh, bổ sung của dự án:

### 1.1. Điều chỉnh, bổ sung:

- Cắt giảm hạng mục Cầu Nội, cầu Ngọc Tinh, cống Liêu Trung.
- Bổ sung xây dựng mới hạng mục Cầu Treo trên sông Cầu Treo tại vị trí Km7+200 trên ĐT. 386.
- Dịch chuyển cống Yên Thổ dọc theo tìm đường về phía Xí nghiệp Khai thác công trình thủy lợi huyện Yên Mỹ để đảm bảo an toàn trong quá trình thi công hệ thống dàn van cống và vận hành máy đóng mở (do tại vị trí này có đường dây điện 35kV phía trên hệ thống dàn van cống).

### 1.2. Nội dung và quy mô chủ yếu sau điều chỉnh, bổ sung:

#### a) Hạng mục công trình thủy lợi:

- Cống Yên Thổ: Cống hộp 02 cửa với tiết diện cống hình chữ nhật có kích thước  $n \times b \times h = 2 \times (5,0 \times 5,0) \text{m}$ , cao trình đáy cống thiết kế tại  $-1,50 \text{m}$ , cao trình đỉnh cống tại  $+4,14 \text{m}$ ; kết cấu cống bằng bê tông cốt thép 30Mpa, nền móng cống gia cố bằng cọc bê tông cốt thép kích thước  $(35 \times 35) \text{cm}$ ; có bố trí hệ thống dàn van bằng bê tông cốt thép, cửa van bằng thép và nâng hạ cánh van bằng máy đóng mở bằng điện.

#### b) Hạng mục công trình giao thông:

- Cầu Yên Lão: Chiều dài nhịp cầu thiết kế  $L = 18,0 \text{m}$ , chiều rộng toàn mặt cầu thiết kế  $B_{tc} = 5,0 \text{m}$  (trong đó bề rộng lòng cầu  $B_{lc} = 4,0 \text{m}$ , bề rộng lan can hai bên cầu  $B_{lc} = 2 \times 0,50 \text{m}$ ), cao trình đáy sông thiết kế tại vị trí xây dựng cầu tại  $-1,50 \text{m}$ , hệ số mái sông thiết kế  $m = 1,5$ ; tải trọng thiết kế cầu  $0,65 \times \text{HL93}$ ; kết cấu nhịp cầu bằng bê tông cốt thép dự ứng lực, mô cầu thiết kế kiểu mô chữ U bằng bê tông cốt thép, nền móng cầu gia cố bằng cọc bê tông cốt thép kích thước  $(35 \times 35) \text{cm}$ .

- Cầu Đồng La: Chiều dài nhịp cầu thiết kế  $L = 18,0 \text{m}$ , chiều rộng toàn mặt cầu thiết kế  $B_{tc} = 20,0 \text{m}$  (trong đó bề rộng lòng cầu  $B_{lc} = 10,0 \text{m}$ , bề rộng vỉa hè hai bên  $B_{vh} = 2 \times 4,5 \text{m}$ , bề rộng lan can hai bên cầu  $B_{lc} = 2 \times 0,50 \text{m}$ ), cao trình mặt cầu thiết kế tại  $+4,67 \text{m}$ , cao trình đáy sông thiết kế tại vị trí xây dựng cầu tại  $-1,50 \text{m}$ , hệ số mái sông thiết kế  $m = 1,5$ ; tải trọng thiết kế  $\text{HL93}$ ; kết cấu nhịp cầu bằng bê tông cốt thép dự ứng lực, mô cầu thiết kế kiểu mô chữ U bằng bê tông cốt thép, nền móng cầu gia cố bằng cọc bê tông cốt thép kích thước  $(35 \times 35) \text{cm}$ .

- Cầu Chùa Tổng: Chiều dài nhịp cầu thiết kế  $L = 18,0 \text{m}$ , chiều rộng toàn mặt cầu thiết kế  $B_{tc} = 8,0 \text{m}$  (trong đó bề rộng lòng cầu  $B_{lc} = 7,0 \text{m}$ , bề rộng lan can hai bên cầu  $B_{lc} = 2 \times 0,50 \text{m}$ ), cao trình mặt cầu thiết kế tại  $+4,75 \text{m}$ , cao trình đáy sông thiết kế tại vị trí xây dựng cầu tại  $-1,50 \text{m}$ , hệ số mái sông thiết kế  $m = 1,5$ ; tải trọng thiết kế  $\text{HL93}$ ; kết cấu nhịp cầu bằng bê tông cốt thép dự ứng lực, mô cầu thiết kế kiểu mô chữ U bằng bê tông cốt thép, nền móng cầu gia cố bằng cọc bê tông cốt thép kích thước  $(35 \times 35) \text{cm}$ .

- Cầu Treo: Chiều dài nhịp cầu thiết kế  $L = 18,0 \text{m}$ , chiều rộng toàn mặt cầu thiết kế  $B_{tc} = 17,0 \text{m}$ , cao trình mặt cầu thiết kế tại  $+4,68 \text{m}$ , cao trình đáy sông thiết kế tại vị trí xây dựng cầu tại  $-1,60 \text{m}$ , hệ số mái sông thiết kế  $m = 1,5$ ; tải trọng thiết

kế HL93; kết cấu nhịp cầu bằng bê tông cốt thép dự ứng lực, mố cầu thiết kế kiểu mố chữ U bằng bê tông cốt thép, nền móng cầu gia cố bằng cọc bê tông cốt thép kích thước (35x35)cm.

2. Điều chỉnh, bổ sung tổng mức đầu tư dự án:

2.1. Tổng mức đầu tư của dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2582/QĐ-UBND ngày 26/9/2017 : **92.000.000.000 đồng**

*Trong đó:*

- Chi phí GPMB	:	5.113.926.000 đồng
- Chi phí xây dựng	:	68.597.389.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án	:	1.057.804.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	5.167.755.000 đồng
- Chi phí khác	:	3.462.699.000 đồng
- Chi phí dự phòng	:	8.600.427.000 đồng

2.2. Tổng mức đầu tư điều chỉnh, bổ sung : **0 đồng**

*Trong đó:*

- Chi phí GPMB	:	- 263.548.000 đồng
- Chi phí xây dựng	:	- 43.317.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án	:	- 5.406.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	+ 6.089.000 đồng
- Chi phí khác	:	+ 508.828.000 đồng
- Chi phí dự phòng	:	- 202.646.000 đồng

2.3. Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh, bổ sung: **92.000.000.000 đồng**

*Trong đó:*

- Chi phí GPMB	:	4.850.378.000 đồng
- Chi phí xây dựng	:	68.554.072.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án	:	1.052.398.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	5.173.844.000 đồng
- Chi phí khác	:	3.971.527.000 đồng
- Chi phí dự phòng	:	8.397.781.000 đồng

**Điều 2.** Các nội dung khác giữ nguyên theo các Quyết định của UBND tỉnh: Số 2273/QĐ-UBND ngày 21/10/2016, số 2582/QĐ-UBND ngày 26/9/2017.

**Điều 3.** Chủ đầu tư và các sở, ngành liên quan tổ chức thực hiện điều chỉnh, bổ sung Dự án (BCKTKT) đầu tư xây dựng công trình theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và của tỉnh về quản lý đầu tư xây dựng.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Kho bạc Nhà nước Hưng Yên; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Yên Mỹ và thủ trưởng các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định thi hành././w

*Nơi nhận :*

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT1<sup>D</sup>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Minh Quang**